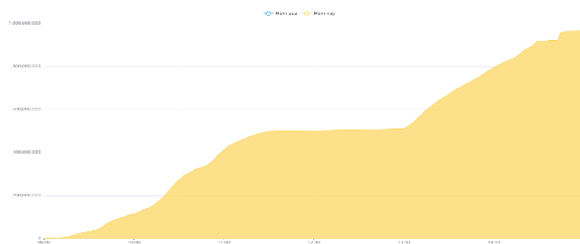


## THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1.252,23	235,15
<b>Thay đổi</b>	28,67	6,61
<b>Thay đổi %</b>	2,34%	2,89%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	907,5	93,4
<b>GTGD (Tỷ)</b>	22.988	1.897
<b>Độ rộng thị trường</b>		
CP tăng giá	109	50
CP giảm giá	301	100
CP tham chiếu	64	60
<b>P/E</b>	13,58	16,49
<b>P/B</b>	1,70	1,46

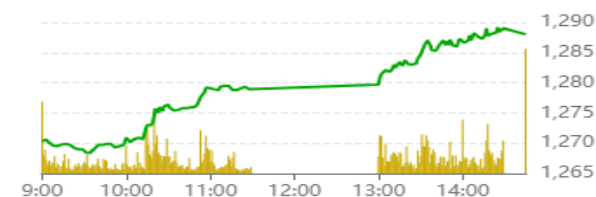
Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.291,7	26,36	26,78	
VN30F1M	1264,9	24.80 (2%)		59080

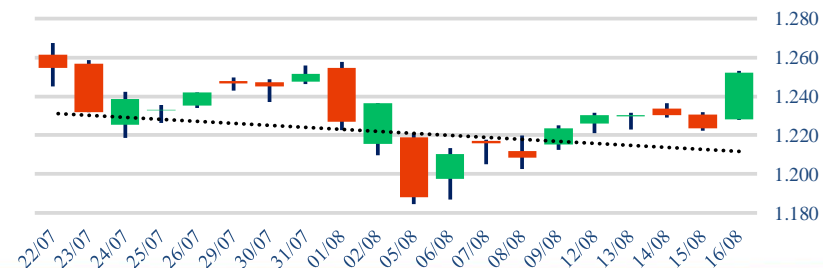


Nguồn: Fireant

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên tăng 28,67 điểm, đóng cửa tại 1.252,67 điểm. Độ rộng toàn thị trường nghiêng hoàn toàn về bên mua với 413 mã tăng và 41 mã giảm. Dòng tiền tham gia tích cực ngay từ đầu phiên trước những tín hiệu tăng tốt từ các TTCK quốc tế.
- Nhóm bất động sản là điểm sáng trong phiên nay khi dòng tiền tham gia mạnh mẽ giúp cho nhiều cổ phiếu tăng trần, từ đó tạo đà tâm lý lên thị trường chung. Theo sau đó là nhóm chứng khoán và nhóm hóa chất cũng có diễn biến tăng ấn tượng
- Nhóm ngân hàng mặc dù tăng điểm tuy nhiên dòng tiền tham gia chưa được mạnh mẽ như các nhóm kể trên.
- Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng nhẹ với giá trị 72 tỷ đồng, tập trung tại các mã VHM, HPG và TCB.
- Dòng tiền tham gia mạnh mẽ vào thị trường, đặc biệt tại các nhóm ngành có vai trò dẫn dắt đã xác nhận cho việc phá vỡ quy luật giảm điểm của thị trường.

Biểu đồ VN-Index 1 tháng



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- VN-Index kết phiên ghi nhận nền tảng, biên độ rộng và kèm thanh khoản lớn cho thấy bên mua chiếm ưu thế toàn phần. Diễn biến này đã phá vỡ nhịp giảm ngắn trong 2 tháng qua.

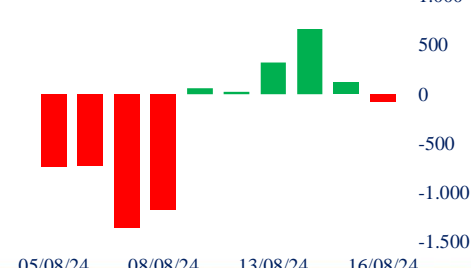
## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Thị trường đã xác nhận đáy, do đó nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng với mức 30% - 40%.
- Kịch bản 1: VN-Index tăng lên vùng 1.260 - 1.265.
- Kịch bản 2: VN-Index đi ngang tích lũy trong vùng 1.255 - 1.260

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



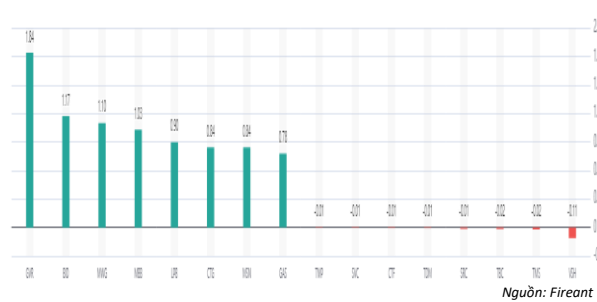
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



### Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	3,22%	4,16%
Hóa chất	4,88%	-8,31%
Tài nguyên Cơ bản	1,76%	-10,44%
Xây dựng và Vật liệu	4,18%	-7,35%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2,26%	-3,69%
Ô tô và phụ tùng	1,58%	-8,27%
Thực phẩm và đồ uống	1,41%	3,86%
Hàng cá nhân & Gia dụng	1,55%	-2,47%
Y tế	1,15%	-8,74%
Bán lẻ	3,87%	4,57%
Truyền thông	1,10%	-12,17%
Du lịch và Giải trí	3,42%	-14,90%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	1,74%	-0,11%
Ngân hàng	1,73%	0,10%
Bảo hiểm	2,81%	-5,35%
Bất động sản	2,79%	-1,73%
Dịch vụ tài chính	5,40%	-3,71%
Công nghệ Thông tin	1,67%	-3,00%

### Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



### Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MWG	69	3,10 / 4,70%	18.862.198
CTG	32,5	0,65 / 2,04%	7.943.794
DIG	23,75	1,55 / 6,98%	28.034.358
MSN	77,3	2,30 / 3,07%	8.150.659
VCI	46,75	2,40 / 5,41%	6.643.481

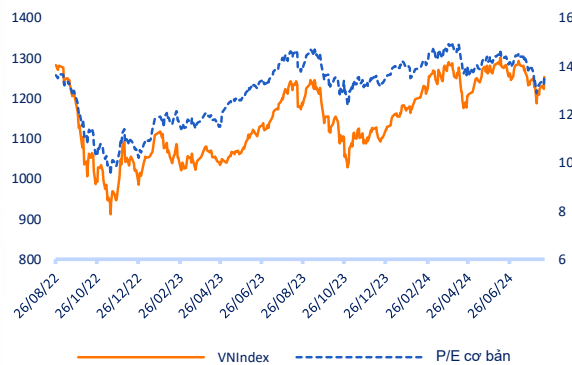
### Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VHM	38,4	0,55 / 1,45%	21.540.222
HPG	25,6	0,40 / 1,59%	36.524.001
TCB	21,45	0,30 / 1,42%	23.464.500
HSG	20,35	0,75 / 3,83%	14.170.281
VPB	18,4	0,40 / 2,22%	24.095.570

### Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
NHA	Nguyễn Văn Hùng	Thành viên Hội đồng Quản trị	16/08/2024	Mua	88.000
NHA	Nguyễn Hoàng Đạo	Phó Tổng Giám đốc	16/08/2024	Mua	113.000
NHA	Nguyễn Đắc Long	Phó Tổng Giám đốc/Phụ trách quản trị công ty/Thành viên Hội đồng Quản trị	16/08/2024	Mua	126.000
TNA	Nguyễn Minh Thư	Phó Tổng Giám đốc/Phụ trách quản trị công ty/Thành viên Hội đồng Quản trị	15/08/2024	Mua	100.000
DBC	Nguyễn Thế Tường	---	15/08/2024	Mua	855.790

### Định giá thị trường



### TIN TỨC

#### Thế giới

#### Trong nước

[6 tiêu chí đáp ứng nền kinh tế thị trường](#)  
[154 dự án ĐMT chờ kết luận của cơ quan điều tra](#)  
[Đang định giá tín chỉ carbon với mức giá 20 USD](#)

[TTCK châu Á có tuần tăng mạnh nhất trong hơn một năm](#)  
[Kinh tế Mỹ đón nhiều tin vui, nỗi lo suy thoái lắng xuống](#)  
[Carry trade đồng Yên "nóng" trở lại](#)

#### Doanh nghiệp

[QNS sắp chi 368 tỷ đồng tam ứng cổ tức tỷ lệ 10%](#)  
[AIC thu lãi 6 tháng gấp hơn 2 lần](#)  
[Lãi ròng bán niên BHI giảm 38%](#)

#### Hàng hóa

[Tỷ giá trung tâm đi ngang](#)  
[Dầu tăng hơn 1% sau hai phiên giảm](#)  
[Nhật Bản: Gao "cháy" hàng ở Tokyo](#)

### Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	VIX	55.180.014 / 6,70%
2	HPG	36.524.001 / 1,59%
3	NVL	35.456.294 / 6,70%
4	DIG	28.034.358 / 6,98%
5	SSI	27.396.726 / 5,83%
6	VPB	24.095.570 / 2,22%
7	TCB	23.464.500 / 1,42%
8	VHM	21.540.222 / 1,45%
9	MBB	21.180.860 / 3,44%
10	MWG	18.862.198 / 4,70%

### Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

### Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	24880 / 0,16%	USD 23.400	25.450
EUR/VND	26832 / -0,09%	EUR 25.291	27.954
GBP/VND	31458 / 0,50%	GBP 29.639	32.759
USD/VND	163,00 / -0,61%	JPY 155	171
AUD/VND	28062 / -0,39%	CHF 26.434	29.217

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	KDH	37,15	36,5		39	35,1		Chờ mua
2	BSR	24,1	24,1	16/08/2024	26	24,5	0,0%	Mua
3	IDI	9,26	9,26	16/08/2024	10,4	8,8	0,0%	Mua

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	72	70	27/02/2024	79	69	2,9%	Nắm giữ
2	FMC	47,7	48,3	27/02/2024	53,7	45	-1,2%	Nắm giữ
3	MWG	69	46,7	13/03/2024	67	44	47,8%	Nắm giữ
4	DPR	40,7	40	28/06/2024	48	38	1,8%	Nắm giữ

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	SZC	40	43,5	24/06/2024	51	40,6	-8,0%	Cắt lỗ
2	ACV	127,6	99,8	24/06/2024	116	92,8	27,9%	Chốt lời
3	CTR	151	130,5	24/06/2024	152	121,4	15,7%	Chốt lời
4	TCB	23,95	24,2	24/06/2024	52	46,0	-1,0%	Cắt lỗ
5	VHC	71	73	01/08/2024	79	69,5	-2,7%	Cắt lỗ
6	PNJ	97,1	96,5	01/08/2024	110	94	0,6%	Chốt lời
7	REE	69,6	67,5	01/08/2024	80	62,7	3,1%	Chốt lời
8	NLG	41,15	42	01/08/2024	48	39,5	-2,0%	Cắt lỗ
9	NLG	37,25	39	09/08/2024	44	36	-4,5%	Cắt lỗ

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:huyen.nguyen@vfs.com.vn">huyen.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:quan.nguyen@vfs.com.vn">quan.nguyen@vfs.com.vn</a>